

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/DS-ST
Ngày: 18-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Văn Hiền
- Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

Trong các ngày 21 tháng 3 và 18 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 558/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 318/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1989; trú tại: Xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Võ Sơn A; trú tại: Thị trấn S, huyện B, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 30/10/2021 anh Võ Sơn A có nhờ chị Lê Thị Ngọc T vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 50.000đồng/1.000.000đồng/tháng. Trong quá trình vay anh Võ Sơn A đã trả được 1.000.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi và sau đó mẹ anh A có trả thay cho anh A 2.000.000 đồng. Chị T có yêu cầu nhiều lần nhưng anh A không trả. Nay, chị Lê Thị Ngọc T yêu cầu anh Võ Sơn A trả cho chị T số tiền 7.000.000 đồng.

Bị đơn là anh Võ Sơn A: Toà án đã tổng đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng

nhưng Võ Sơn A từ chối nhận và không cung cấp lời khai, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thị Ngọc T với anh Võ Sơn A là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc vắng mặt của anh Võ Sơn A, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh Võ Sơn A vắng mặt không lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Võ Sơn A theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo nguyên đơn trình bày, chị T và anh A có mối quan hệ là họ hàng với nhau, nên vào ngày 30/10/2021 anh Võ Sơn A có nhờ chị Lê Thị Ngọc T vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 50.000 đồng/1.000.000 đồng/tháng. Xét thấy: Tuy quá trình chị T cho anh A vay tài sản không có lập thành văn bản, nhưng chị T có cung cấp các tin nhắn zalo trao đổi giữa chị T và anh A. Trong nội dung những tin nhắn zalo mà chị T cung cấp có chứa nội dung anh Võ Sơn A nhờ chị T vay 10.000.000 đồng với lãi suất 50.000 đồng/tháng/1.000.000 đồng của một người tên C và trong tin nhắn cũng có nội dung anh A chuyển tiền cho chị T đóng lãi. Sau khi tạm ngừng phiên tòa, chị T có cung cấp Văn bản “*sao kê tài khoản*” trong đó có thể hiện vào ngày 07/12/2021 anh A có chuyển cho chị T số tiền 1.500.000 đồng, điều này hoàn toàn phù hợp với lời trình bày của chị T.

Đối với anh Võ Sơn A không nhận giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt không lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ. Từ đó, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật. Từ những phân tích như đã nêu trên, cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc T, buộc anh Võ Sơn A có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Ngọc T số tiền vay là 7.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Sơn A phải chịu theo quy định của pháp luật. Chị Lê Thị Ngọc T không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự.

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc T. Buộc anh Võ Sơn A có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Ngọc T số tiền vay 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong khoản tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Sơn A phải chịu 350.000 đồng. Ngày 14/10/2022 chị Lê Thị Ngọc T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 005523 được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC.THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hồ Minh Tấn

